

Số: /2020/TT-BGDĐT

Hà Nội, ngày tháng 9 năm 2020

THÔNG TƯ

Ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Nghị quyết số 51/2017/NQ14 ngày 21 tháng 11 năm 2017 của Quốc hội điều chỉnh lộ trình thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới theo Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Căn cứ Nghị định số 69/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Giáo dục Tiểu học,

Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học.

Điều 1. Ban hành kèm theo Thông tư này Quy định đánh giá học sinh tiểu học.

Điều 2. Quy định đánh giá học sinh tiểu học được thực hiện theo lộ trình như sau:

1. Từ năm học 2020-2021 đối với lớp 1.
2. Từ năm học 2021-2022 đối với lớp 2.
3. Từ năm học 2022-2023 đối với lớp 3.
4. Từ năm học 2023-2024 đối với lớp 4.
5. Từ năm học 2024-2025 đối với lớp 5.

Điều 3. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 10 năm 2020 và thay thế Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 8 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 9 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định đánh



giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 8 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 8 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và các quy định tại Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 9 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 8 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo được áp dụng cho đến khi các quy định tại Điều 2 của Thông tư này được thực hiện.

Điều 4. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Giáo dục Tiểu học, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nơi nhận:

- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Ban Tuyên giáo Trung ương;
- Hội đồng quốc gia giáo dục;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Như Điều 4 (để thực hiện);
- Cục kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Công báo;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Cổng TTĐT Chính phủ;
- Cổng TTĐT BGDĐT;
- Lưu VT, Vụ PC, Vụ GDTH.

Nguyễn Hữu Độ

QUY ĐỊNH

Đánh giá học sinh tiểu học

*(Ban hành kèm theo Thông tư số **27** /2020/TT-BGDĐT ngày **04** tháng 9 năm 2020
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định về đánh giá học sinh tiểu học bao gồm: tổ chức đánh giá; sử dụng kết quả đánh giá; tổ chức thực hiện.
2. Văn bản này áp dụng đối với trường tiểu học; trường phổ thông có nhiều cấp học, trường chuyên biệt, cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động giáo dục tiểu học.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. *Đánh giá học sinh tiểu học* là quá trình thu thập, xử lý thông tin thông qua các hoạt động quan sát, theo dõi, trao đổi, kiểm tra, nhận xét quá trình học tập, rèn luyện của học sinh; tư vấn, hướng dẫn, động viên học sinh; diễn giải thông tin định tính hoặc định lượng về kết quả học tập, rèn luyện, sự hình thành và phát triển một số phẩm chất, năng lực của học sinh tiểu học.
2. *Đánh giá thường xuyên* là hoạt động đánh giá diễn ra trong tiến trình thực hiện hoạt động dạy học theo yêu cầu cần đạt và biểu hiện cụ thể về các thành phần năng lực của từng môn học, hoạt động giáo dục và một số biểu hiện phẩm chất, năng lực của học sinh. Đánh giá thường xuyên cung cấp thông tin phản hồi cho giáo viên và học sinh, để kịp thời điều chỉnh quá trình dạy học, hỗ trợ, thúc đẩy sự tiến bộ của học sinh theo mục tiêu giáo dục tiểu học.
3. *Đánh giá định kỳ* là đánh giá kết quả giáo dục học sinh sau một giai đoạn học tập, rèn luyện, nhằm xác định mức độ hoàn thành nhiệm vụ học tập, rèn luyện của học sinh theo yêu cầu cần đạt và biểu hiện cụ thể về các thành phần năng lực của từng môn học, hoạt động giáo dục được quy định trong chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học và sự hình thành, phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.



4. *Tổng hợp đánh giá kết quả giáo dục* là việc tổng hợp và ghi kết quả đánh giá giáo dục của học sinh vào Bảng tổng hợp kết quả đánh giá giáo dục của lớp và Học bạ vào các thời điểm theo quy định.

Điều 3. Mục đích đánh giá

Mục đích đánh giá là cung cấp thông tin chính xác, kịp thời, xác định được thành tích học tập, rèn luyện theo mức độ đáp ứng yêu cầu cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học và sự tiến bộ của học sinh để hướng dẫn hoạt động học tập, điều chỉnh các hoạt động dạy học nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, cụ thể như sau:

1. Giúp giáo viên điều chỉnh, đổi mới hình thức tổ chức, phương pháp giáo dục trong quá trình dạy học, giáo dục; kịp thời phát hiện những cố gắng, tiến bộ của học sinh nhằm động viên, khích lệ và phát hiện những khó khăn chưa thể tự vượt qua của học sinh để hướng dẫn, giúp đỡ nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động học tập, rèn luyện của học sinh; góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục tiểu học.
2. Giúp học sinh có khả năng tự nhận xét, tham gia nhận xét; tự học, tự điều chỉnh cách học; giao tiếp, hợp tác; có hứng thú học tập và rèn luyện để tiến bộ.
3. Giúp cha mẹ học sinh hoặc người giám hộ (sau đây gọi chung là cha mẹ học sinh) tham gia đánh giá quá trình và kết quả học tập, rèn luyện, quá trình hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; tích cực hợp tác với nhà trường trong các hoạt động giáo dục học sinh.
4. Giúp cán bộ quản lý giáo dục các cấp kịp thời chỉ đạo các hoạt động giáo dục, đổi mới phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá nhằm đạt hiệu quả giáo dục.
5. Giúp các tổ chức xã hội nắm thông tin chính xác, khách quan, phát huy nguồn lực xã hội tham gia đầu tư phát triển giáo dục.

Điều 4. Yêu cầu đánh giá

1. Đánh giá học sinh thông qua đánh giá mức độ đáp ứng yêu cầu cần đạt và biểu hiện cụ thể về các thành phần năng lực của từng môn học, hoạt động giáo dục và những biểu hiện phẩm chất, năng lực của học sinh theo yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.
2. Đánh giá thường xuyên bằng nhận xét, đánh giá định kỳ bằng điểm số kết hợp với nhận xét; kết hợp đánh giá của giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh, trong đó đánh giá của giáo viên là quan trọng nhất.

3. Đánh giá sự tiến bộ và vì sự tiến bộ của học sinh; coi trọng việc động viên, khuyến khích sự cố gắng trong học tập, rèn luyện của học sinh; giúp học sinh phát huy nhiều nhất khả năng, năng lực; đảm bảo kịp thời, công bằng, khách quan; không so sánh học sinh này với học sinh khác, không tạo áp lực cho học sinh, giáo viên và cha mẹ học sinh.

Chương II

TỔ CHỨC ĐÁNH GIÁ

Điều 5. Nội dung và phương pháp đánh giá

1. Nội dung đánh giá

a) Đánh giá quá trình học tập, sự tiến bộ và kết quả học tập của học sinh đáp ứng yêu cầu cần đạt và biểu hiện cụ thể về các thành phần năng lực của từng môn học, hoạt động giáo dục theo chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

b) Đánh giá sự hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh thông qua những phẩm chất chủ yếu và những năng lực cốt lõi như sau:

- Những phẩm chất chủ yếu: yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.

- Những năng lực cốt lõi:

+) Những năng lực chung: tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo;

+) Những năng lực đặc thù: ngôn ngữ, tính toán, khoa học, công nghệ, tin học, thẩm mỹ, thể chất.

2. Phương pháp đánh giá

Một số phương pháp đánh giá thường được sử dụng trong quá trình đánh giá học sinh gồm:

a) Phương pháp quan sát: Giáo viên theo dõi, lắng nghe học sinh trong quá trình giảng dạy trên lớp, sử dụng phiếu quan sát, bảng kiểm tra, nhật ký ghi chép lại các biểu hiện của học sinh để sử dụng làm minh chứng đánh giá quá trình học tập, rèn luyện của học sinh.

b) Phương pháp đánh giá qua hồ sơ học tập, các sản phẩm, hoạt động của học sinh: Giáo viên đưa ra các nhận xét, đánh giá về các sản phẩm, kết quả hoạt động của học sinh, từ đó đánh giá học sinh theo từng nội dung đánh giá có liên quan.

c) Phương pháp vấn đáp: Giáo viên trao đổi với học sinh thông qua việc hỏi-đáp để thu thập thông tin nhằm đưa ra những nhận xét, biện pháp giúp đỡ kịp thời.

d) Phương pháp kiểm tra viết: Giáo viên sử dụng các bài kiểm tra gồm các câu hỏi, bài tập được thiết kế theo mức độ, yêu cầu cần đạt của chương trình, dưới

hình thức trắc nghiệm, tự luận hoặc kết hợp trắc nghiệm và tự luận để đánh giá mức đạt được về các nội dung giáo dục cần đánh giá.

Điều 6. Đánh giá thường xuyên

1. Đánh giá thường xuyên về nội dung học tập các môn học, hoạt động giáo dục

a) Giáo viên sử dụng linh hoạt, phù hợp các phương pháp đánh giá, nhưng chủ yếu thông qua lời nói chỉ ra cho học sinh biết được chỗ đúng, chưa đúng và cách sửa chữa; viết nhận xét vào vở hoặc sản phẩm học tập của học sinh khi cần thiết, có biện pháp cụ thể giúp đỡ kịp thời.

b) Học sinh tự nhận xét và tham gia nhận xét sản phẩm học tập của bạn, nhóm bạn trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ học tập để học và làm tốt hơn.

c) Cha mẹ học sinh trao đổi với giáo viên về các nhận xét, đánh giá học sinh bằng các hình thức phù hợp và phối hợp với giáo viên động viên, giúp đỡ học sinh học tập, rèn luyện.

2. Đánh giá thường xuyên về sự hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực

a) Giáo viên sử dụng linh hoạt, phù hợp các phương pháp đánh giá; căn cứ vào những biểu hiện về nhận thức, hành vi, thái độ của học sinh; đối chiếu với yêu cầu cần đạt của từng phẩm chất chủ yếu, năng lực cốt lõi theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học để nhận xét và có biện pháp giúp đỡ kịp thời.

b) Học sinh được tự nhận xét và được tham gia nhận xét bạn, nhóm bạn về những biểu hiện của từng phẩm chất chủ yếu, năng lực cốt lõi để hoàn thiện bản thân.

c) Cha mẹ học sinh trao đổi, phối hợp với giáo viên động viên, giúp đỡ học sinh rèn luyện và phát triển từng phẩm chất chủ yếu, năng lực cốt lõi.

Điều 7. Đánh giá định kỳ

1. Đánh giá định kỳ về nội dung học tập các môn học, hoạt động giáo dục

a) Vào giữa học kỳ I, cuối học kỳ I, giữa học kỳ II và cuối năm học, giáo viên dạy môn học căn cứ vào quá trình đánh giá thường xuyên và yêu cầu cần đạt, biểu hiện cụ thể về các thành phần năng lực của từng môn học, hoạt động giáo dục để đánh giá học sinh đối với từng môn học, hoạt động giáo dục theo các mức sau:

- Hoàn thành tốt: thực hiện tốt các yêu cầu học tập và thường xuyên có biểu hiện cụ thể về các thành phần năng lực của môn học hoặc hoạt động giáo dục;

- Hoàn thành: thực hiện được các yêu cầu học tập và có biểu hiện cụ thể về các thành phần năng lực của môn học hoặc hoạt động giáo dục;

- Chưa hoàn thành: chưa thực hiện được một số yêu cầu học tập hoặc chưa có biểu hiện cụ thể về các thành phần năng lực của môn học hoặc hoạt động giáo dục.

b) Vào cuối học kỳ I và cuối năm học, đối với các môn học bắt buộc: Tiếng Việt, Toán, Ngoại ngữ 1, Lịch sử và Địa lí, Khoa học, Tin học và Công nghệ có bài kiểm tra định kỳ;

Đối với lớp 4, lớp 5, có thêm bài kiểm tra định kỳ môn Tiếng Việt, môn Toán vào giữa học kỳ I và giữa học kỳ II.

c) Đề kiểm tra định kỳ phù hợp với yêu cầu cần đạt và các biểu hiện cụ thể về các thành phần năng lực của môn học, gồm các câu hỏi, bài tập được thiết kế theo các mức như sau:

- Mức 1: Nhận biết, nhắc lại hoặc mô tả được nội dung đã học và áp dụng trực tiếp để giải quyết một số tình huống, vấn đề quen thuộc trong học tập;

- Mức 2: Kết nối, sắp xếp được một số nội dung đã học để giải quyết vấn đề có nội dung tương tự;

- Mức 3: Vận dụng các nội dung đã học để giải quyết một số vấn đề mới hoặc đưa ra những phản hồi hợp lý trong học tập và cuộc sống.

d) Bài kiểm tra được giáo viên sửa lỗi, nhận xét, cho điểm theo thang điểm 10, không cho điểm thập phân và được trả lại cho học sinh. Điểm của bài kiểm tra định kỳ không dùng để so sánh học sinh này với học sinh khác. Nếu kết quả bài kiểm tra cuối học kỳ I và cuối năm học bất thường so với đánh giá thường xuyên, giáo viên đề xuất với nhà trường có thể cho học sinh làm bài kiểm tra khác để đánh giá đúng kết quả học tập của học sinh.

2. Đánh giá định kỳ về sự hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực

Vào giữa học kỳ I, cuối học kỳ I, giữa học kỳ II và cuối năm học, giáo viên chủ nhiệm phối hợp với các giáo viên dạy cùng lớp, thông qua các nhận xét, các biểu hiện trong quá trình đánh giá thường xuyên về sự hình thành và phát triển từng phẩm chất chủ yếu, năng lực cốt lõi của mỗi học sinh, đánh giá theo các mức sau:

a) Tốt: Đáp ứng tốt yêu cầu giáo dục, biểu hiện rõ và thường xuyên.

b) Đạt: Đáp ứng được yêu cầu giáo dục, biểu hiện nhưng chưa thường xuyên.

c) Cần cố gắng: Chưa đáp ứng được đầy đủ yêu cầu giáo dục, biểu hiện chưa rõ.

Điều 8. Đánh giá học sinh ở trường, lớp dành cho người khuyết tật

1. Học sinh khuyết tật học theo phương thức giáo dục hoà nhập tùy theo dạng khuyết tật và mức độ khuyết tật, được đánh giá như đối với học sinh không khuyết tật, có điều chỉnh yêu cầu cho phù hợp với dạng khuyết tật và mức độ khuyết tật hoặc theo yêu cầu của kế hoạch giáo dục cá nhân.

2. Học sinh khuyết tật học theo phương thức giáo dục chuyên biệt được đánh giá theo quy định dành cho giáo dục chuyên biệt hoặc theo yêu cầu của kế hoạch giáo dục cá nhân.

3. Đối với học sinh học ở các lớp dành cho người khuyết tật: giáo viên đánh giá học sinh căn cứ vào nhận xét, đánh giá thường xuyên qua các buổi học tại lớp dành cho người khuyết tật và kết quả đánh giá định kỳ môn Toán, môn Tiếng Việt được thực hiện theo quy định tại Điều 7 của Quy định này.

Điều 9. Tổng hợp đánh giá kết quả giáo dục

1. Vào giữa học kỳ I, cuối học kỳ I, giữa học kỳ II và cuối năm học:

a) Giáo viên dạy môn học căn cứ vào quá trình đánh giá thường xuyên và các mức đạt được từ đánh giá định kỳ về môn học, hoạt động giáo dục để tổng hợp và ghi kết quả đánh giá giáo dục của từng học sinh vào Bảng tổng hợp kết quả đánh giá giáo dục của lớp.

b) Giáo viên chủ nhiệm căn cứ vào kết quả đánh giá thường xuyên và các mức đạt được từ đánh giá định kỳ về từng phẩm chất chủ yếu, năng lực cốt lõi của mỗi học sinh để tổng hợp và ghi kết quả đánh giá giáo dục của học sinh vào Bảng tổng hợp kết quả đánh giá giáo dục của lớp.

2. Cuối năm học, căn cứ vào quá trình tổng hợp kết quả đánh giá về học tập từng môn học, hoạt động giáo dục và từng phẩm chất chủ yếu, năng lực cốt lõi, giáo viên chủ nhiệm thực hiện:

a) Đánh giá kết quả giáo dục học sinh theo bốn mức:

- Hoàn thành xuất sắc: Những học sinh có kết quả đánh giá các môn học, hoạt động giáo dục đạt mức Hoàn thành tốt; các phẩm chất, năng lực đạt mức Tốt; bài kiểm tra định kỳ cuối năm học của các môn học đạt 9 điểm trở lên;

- Hoàn thành tốt: Những học sinh chưa đạt mức Hoàn thành xuất sắc, nhưng có kết quả đánh giá các môn học, hoạt động giáo dục đạt mức Hoàn thành tốt; các phẩm chất, năng lực đạt mức Tốt; bài kiểm tra định kỳ cuối năm học các môn học đạt 7 điểm trở lên;

- Hoàn thành: Những học sinh chưa đạt mức Hoàn thành xuất sắc và Hoàn thành tốt, nhưng có kết quả đánh giá các môn học, hoạt động giáo dục đạt mức Hoàn thành tốt hoặc Hoàn thành; các phẩm chất, năng lực đạt mức Tốt hoặc Đạt; bài kiểm tra định kỳ cuối năm học các môn học đạt 5 điểm trở lên;

- Chưa hoàn thành: Những học sinh không thuộc các đối tượng trên.

b) Ghi nhận xét, kết quả tổng hợp đánh giá giáo dục và các thành tích của học sinh được khen thưởng trong năm học vào Học bạ.

Điều 10. Hồ sơ đánh giá

1. Hồ sơ đánh giá là minh chứng cho quá trình học tập, rèn luyện và kết quả học tập của học sinh; là thông tin để tăng cường sự phối hợp giáo dục học sinh giữa giáo viên, nhà trường với cha mẹ học sinh.



2. Hồ sơ đánh giá từng năm học của mỗi học sinh gồm Học bạ (theo Phụ lục 1 được đính kèm) và Bảng tổng hợp kết quả đánh giá giáo dục của lớp (theo Phụ lục 2 được đính kèm).

a) Bảng tổng hợp kết quả đánh giá giáo dục của các lớp được lưu trữ tại nhà trường theo quy định.

b) Học bạ được nhà trường lưu trữ trong suốt thời gian học sinh học tại trường, được giao cho học sinh khi hoàn thành chương trình tiểu học hoặc chuyển trường.

Chương III

SỬ DỤNG KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ

Điều 11. Xét hoàn thành chương trình lớp học, hoàn thành chương trình tiểu học

1. Xét hoàn thành chương trình lớp học:

a) Học sinh được xác nhận hoàn thành chương trình lớp học là những học sinh được đánh giá kết quả giáo dục ở một trong ba mức: Hoàn thành xuất sắc, Hoàn thành tốt, Hoàn thành.

b) Đối với học sinh chưa được xác nhận hoàn thành chương trình lớp học, giáo viên lập kế hoạch, hướng dẫn, giúp đỡ; đánh giá bổ sung để xét hoàn thành chương trình lớp học.

c) Đối với học sinh đã được hướng dẫn, giúp đỡ mà vẫn chưa đủ điều kiện hoàn thành chương trình lớp học, tùy theo mức độ chưa hoàn thành ở các môn học, hoạt động giáo dục, mức độ hình thành và phát triển một số phẩm chất, năng lực, giáo viên lập danh sách báo cáo hiệu trưởng để tổ chức kiểm tra, đánh giá và xem xét, quyết định việc được lên lớp hoặc chưa được lên lớp.

2. Xét hoàn thành chương trình tiểu học:

Học sinh hoàn thành chương trình lớp 5 được xác nhận và ghi vào Học bạ: Hoàn thành chương trình tiểu học.

Điều 12. Nghiệm thu, bàn giao kết quả giáo dục học sinh

1. Nghiệm thu, bàn giao kết quả giáo dục học sinh nhằm đảm bảo tính khách quan và trách nhiệm của giáo viên về kết quả đánh giá học sinh; giúp giáo viên nhận học sinh vào năm học tiếp theo có đủ thông tin cần thiết để có kế hoạch, biện pháp giáo dục hiệu quả.

2. Hiệu trưởng chỉ đạo nghiệm thu, bàn giao kết quả giáo dục học sinh:



a) Đối với học sinh lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4: giáo viên chủ nhiệm trao đổi với giáo viên sẽ nhận học sinh vào năm học tiếp theo về những nét nổi bật hoặc hạn chế của học sinh, bàn giao hồ sơ đánh giá học sinh theo quy định tại khoản 2 Điều 10 của Quy định này.

b) Đối với học sinh lớp 5: tổ chức coi, chấm bài kiểm tra có sự tham gia của giáo viên trường trung học cơ sở trên cùng địa bàn; giáo viên chủ nhiệm hoàn thiện hồ sơ đánh giá học sinh, bàn giao cho nhà trường.

c) Các tổ chuyên môn ra đề kiểm tra định kỳ cho các khối lớp.

3. Trường Phòng Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo các nhà trường trên cùng địa bàn tổ chức nghiệm thu, bàn giao kết quả giáo dục học sinh hoàn thành chương trình tiểu học lên lớp 6 phù hợp với điều kiện của các nhà trường và địa phương.

Điều 13. Khen thưởng

1. Hiệu trưởng tặng giấy khen cho học sinh:

a) Khen thưởng cuối năm học:

- Khen thưởng danh hiệu Học sinh Xuất sắc cho những học sinh được đánh giá kết quả giáo dục đạt mức Hoàn thành xuất sắc;

- Khen thưởng danh hiệu Học sinh Tiêu biểu hoàn thành tốt trong học tập và rèn luyện cho những học sinh được đánh giá kết quả giáo dục đạt mức Hoàn thành tốt, đồng thời có thành tích xuất sắc về ít nhất một môn học hoặc có tiến bộ rõ rệt ít nhất một phẩm chất, năng lực; được tập thể lớp công nhận.

b) Khen thưởng đột xuất: học sinh có thành tích đột xuất trong năm học.

2. Học sinh có thành tích đặc biệt được nhà trường xem xét, đề nghị cấp trên khen thưởng.

3. Cán bộ quản lý và giáo viên có thể gửi thư khen cho những học sinh có thành tích, cố gắng trong quá trình học tập, rèn luyện phẩm chất, năng lực hoặc có những việc làm tốt.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Trách nhiệm của Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo

1. Sở Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm:

a) Chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức thực hiện đánh giá học sinh tiểu học trên địa bàn.

b) Hướng dẫn sử dụng hồ sơ đánh giá, Học bạ của học sinh trong trường hợp triển khai hồ sơ đánh giá, Học bạ điện tử.

c) Định kỳ mỗi năm một lần, tại thời điểm kết thúc năm học, báo cáo kết quả tổ chức thực hiện đánh giá học sinh tiểu học về Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Phòng Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo hiệu trưởng tổ chức thực hiện đánh giá, nghiệm thu, bàn giao kết quả giáo dục học sinh tiểu học trên địa bàn; báo cáo kết quả thực hiện về Sở Giáo dục và Đào tạo .

3. Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, giải quyết khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Quy định này tại địa phương.

Điều 15. Trách nhiệm của hiệu trưởng

1. Chịu trách nhiệm chỉ đạo tổ chức, tuyên truyền thực hiện đánh giá học sinh theo Quy định này; đảm bảo chất lượng đánh giá; báo cáo kết quả thực hiện về Phòng Giáo dục và Đào tạo.

2. Tôn trọng quyền tự chủ của giáo viên trong việc thực hiện quy định đánh giá học sinh.

3. Chỉ đạo việc ra đề kiểm tra định kỳ; xây dựng và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng, giúp đỡ học sinh; nghiệm thu, bàn giao kết quả giáo dục học sinh; xác nhận kết quả đánh giá học sinh cuối năm học; xét lên lớp; quản lý hồ sơ đánh giá học sinh.

4. Giải trình, giải quyết thắc mắc, kiến nghị về đánh giá học sinh trong phạm vi và quyền hạn của hiệu trưởng.

Điều 16. Trách nhiệm của giáo viên

1. Giáo viên chủ nhiệm:

a) Chịu trách nhiệm đánh giá, tổng hợp kết quả giáo dục học sinh trong lớp; hoàn thành hồ sơ đánh giá học sinh theo quy định; nghiệm thu, bàn giao kết quả giáo dục học sinh cho lớp học sau.

b) Thông báo riêng cho cha mẹ học sinh về kết quả đánh giá quá trình học tập, rèn luyện và đánh giá kết quả giáo dục của mỗi học sinh.

c) Hướng dẫn học sinh tự nhận xét và tham gia nhận xét bạn, nhóm bạn. Tuyên truyền cho cha mẹ học sinh về nội dung và cách thức đánh giá theo Quy định này; phối hợp và hướng dẫn cha mẹ học sinh tham gia vào quá trình đánh giá.

2. Giáo viên giảng dạy môn học:

a) Chịu trách nhiệm đánh giá quá trình học tập, rèn luyện và kết quả học tập của học sinh đối với môn học, hoạt động giáo dục theo quy định.



b) Phối hợp với giáo viên chủ nhiệm, giáo viên cùng lớp, cha mẹ học sinh thực hiện việc đánh giá học sinh; hoàn thành hồ sơ đánh giá học sinh; nghiệm thu kết quả giáo dục học sinh.

c) Hướng dẫn học sinh tự nhận xét và tham gia nhận xét bạn, nhóm bạn.

3. Giáo viên theo dõi sự tiến bộ của học sinh, ghi chép những lưu ý với học sinh có nội dung chưa hoàn thành hoặc có tiến bộ trong học tập và rèn luyện.

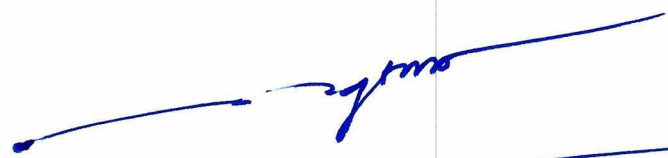
Điều 17. Quyền và trách nhiệm của học sinh

1. Được đưa ra ý kiến và nhận sự hướng dẫn, giải thích của giáo viên, hiệu trưởng về kết quả đánh giá.

2. Tích cực tự nhận xét và tham gia nhận xét bạn, nhóm bạn theo hướng dẫn của giáo viên.

3. Thực hiện tốt các nhiệm vụ quy định trong Điều lệ trường tiểu học; chấp hành nội quy, quy chế của nhà trường, tích cực trong học tập và rèn luyện. 

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**


Nguyễn Hữu Độ

Phụ lục 1. Học bạ

(Kèm theo Thông tư số **17** /2020/TT-BGDĐT ngày **04** tháng 9 năm 2020
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

HỌC BẠ
TIỂU HỌC

Họ và tên học sinh :

Trường :

Xã (Phường, Thị trấn) :

Huyện (Thành phố, Quận, Thị xã) :

Tỉnh (Thành phố) :



HƯỚNG DẪN GHI HỌC BẠ

Học bạ dùng để ghi kết quả tổng hợp đánh giá cuối năm học của học sinh. Khi ghi Học bạ, giáo viên cần nghiên cứu kỹ Thông tư số 27./2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học.

1. Trang 3, thông tin ghi theo giấy khai sinh của học sinh.

2. Mục **"1. Các môn học và hoạt động giáo dục"**

- Trong cột **"Mức đạt được"**: Ghi kí hiệu T nếu học sinh đạt mức "Hoàn thành tốt"; H nếu học sinh đạt mức "Hoàn thành" hoặc C nếu học sinh ở mức "Chưa hoàn thành".

- Trong cột **"Điểm KTĐK"** đối với các môn học có Bài kiểm tra định kì: ghi điểm số của bài kiểm tra cuối năm học; đối với học sinh được kiểm tra lại, ghi điểm số của bài kiểm tra lần cuối.

- Trong cột **"Nhận xét"**: Ghi những điểm nổi bật về sự tiến bộ, năng khiếu, hứng thú học tập đối với các môn học, hoạt động giáo dục của học sinh; nội dung, kĩ năng chưa hoàn thành trong từng môn học, hoạt động giáo dục cần được khắc phục, giúp đỡ (nếu có).

3. Mục **"2. Những phẩm chất chủ yếu"** và mục **"3. Những năng lực cốt lõi"**

- Trong cột **"Mức đạt được"** tương ứng với từng nội dung đánh giá về phẩm chất, năng lực: ghi kí hiệu T nếu học sinh đạt mức "Tốt", Đ nếu học sinh đạt mức "Đạt" hoặc C nếu học sinh ở mức "Cần cố gắng".

- Trong cột **"Nhận xét"** tương ứng với nội dung đánh giá về phẩm chất: ghi các biểu hiện, sự tiến bộ, ưu điểm, hạn chế hoặc khuyến nghị (nếu có) về sự hình thành và phát triển một số phẩm chất chủ yếu của học sinh.

Ví dụ: Đi học đầy đủ, đúng giờ; mạnh dạn trình bày ý kiến cá nhân; biết giữ lời hứa; tôn trọng và biết giúp đỡ mọi người;...

- Trong cột **"Nhận xét"** tương ứng với nội dung đánh giá về năng lực: ghi các biểu hiện, sự tiến bộ, ưu điểm, hạn chế hoặc khuyến nghị (nếu có) về sự hình thành và phát triển một số năng lực chung, năng lực đặc thù của học sinh.

Ví dụ: Biết vệ sinh thân thể, ăn mặc gọn gàng; chủ động, phối hợp trong học tập; có khả năng tự học; ...; sử dụng ngôn ngữ lưu loát trong cuộc sống và học tập, biết tư duy, lập luận và giải quyết được một số vấn đề toán học quen thuộc;...

4. Mục **"4. Đánh giá kết quả giáo dục"**

Ghi một trong bốn mức: "Hoàn thành xuất sắc"; "Hoàn thành tốt"; "Hoàn thành" hoặc "Chưa hoàn thành".

5. Mục **"5. Khen thưởng"**

Ghi những thành tích mà học sinh được khen thưởng trong năm học.

Ví dụ: Đạt danh hiệu Học sinh Xuất sắc; Đạt danh hiệu Học sinh Tiêu biểu hoàn thành tốt trong học tập và rèn luyện; Đạt giải Nhì hội giao lưu An toàn giao thông cấp huyện;...

6. Mục **"6. Hoàn thành chương trình lớp học/chương trình tiểu học"**

Ghi Hoàn thành chương trình lớp...../chương trình tiểu học hoặc Chưa hoàn thành chương trình lớp...../chương trình tiểu học; Được lên lớp hoặc Chưa được lên lớp.

Ví dụ:

- Hoàn thành chương trình lớp 2; Được lên lớp 3.

- Hoàn thành chương trình tiểu học.

Học bạ được nhà trường bảo quản và trả lại cho học sinh khi học sinh chuyển trường, học xong chương trình tiểu học.

HỌC BẠ

Họ và tên học sinh : Giới tính:.....

Ngày, tháng, năm sinh:Dân tộc:..... Quốc tịch:.....

Nơi sinh:

Quê quán:

Nơi ở hiện nay:

Họ và tên cha:

Họ và tên mẹ:

Người giám hộ (nếu có):

....., ngày tháng năm 20....

HIỆU TRƯỞNG

(Kí, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

QUÁ TRÌNH HỌC TẬP

Năm học	Lớp	Tên trường	Số đăng bộ	Ngày nhập học/ chuyển đến
20.... - 20....				
20.... - 20....				
20.... - 20....				
20.... - 20....				
20.... - 20....				
20.... - 20....				
20.... - 20....				

Họ và tên học sinh : Lớp :

Chiều cao: Cân nặng:

Số ngày nghỉ có phép: Số ngày nghỉ không phép:

1. Các môn học và hoạt động giáo dục

Môn học và hoạt động giáo dục	Mức đạt được	Điểm KT ĐK	Nhận xét
Tiếng Việt			
Toán			
Ngoại ngữ 1			
Lịch sử và Địa lí			
Khoa học			
Tin học và Công nghệ			
Đạo đức			
Tự nhiên và Xã hội			
Giáo dục thể chất			
Nghệ thuật (Âm nhạc)			
Nghệ thuật (Mỹ thuật)			
Hoạt động trải nghiệm			
Tiếng dân tộc			

Trường : Năm học 20.... – 20....

2. Những phẩm chất chủ yếu

Phẩm chất	Mức đạt được	Nhận xét
Yêu nước		
Nhân ái		
Chăm chỉ		
Trung thực		
Trách nhiệm		

3. Những năng lực cốt lõi

3.1. Những năng lực chung

Năng lực	Mức đạt được	Nhận xét
Tự chủ và tự học		
Giao tiếp và hợp tác		
Giải quyết vấn đề và sáng tạo		

3.2. Những năng lực đặc thù

Năng lực	Mức đạt được	Nhận xét
Ngôn ngữ		
Tính toán		
Khoa học		
Công nghệ		
Tin học		
Thẩm mỹ		
Thể chất		

4. Đánh giá kết quả giáo dục:

5. Khen thưởng:

.....

.....

.....

6. Hoàn thành chương trình lớp học/chương trình tiểu học:.....

.....

.....

....., ngày tháng năm 20.....

Xác nhận của Hiệu trưởng

(Kí, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Giáo viên chủ nhiệm

(Kí và ghi rõ họ tên)

2

HƯỚNG DẪN

CHI BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ GIÁO DỤC CỦA LỚP

1. Phần tiêu đề

Điền đủ thông tin vào chỗ chấm, trong đó đối với mẫu 1, 4 và 7 cần ghi thời điểm đánh giá giữa học kì I hay giữa học kì II.

2. Phần "Môn học và hoạt động giáo dục"

- Đối với mẫu 1 và 4: Trong cột tương ứng với từng môn học hoặc hoạt động giáo dục: ghi kí hiệu T nếu học sinh đạt mức "Hoàn thành tốt", H nếu học sinh đạt mức "Hoàn thành" hoặc C nếu học sinh ở mức "Chưa hoàn thành".

- Đối với các mẫu còn lại:

+ Trong cột "Mức đạt được" tương ứng với từng môn học hoặc hoạt động giáo dục: ghi kí hiệu T nếu học sinh đạt mức "Hoàn thành tốt", H nếu học sinh đạt mức "Hoàn thành" hoặc C nếu học sinh ở mức "Chưa hoàn thành".

+ Trong cột "Điểm KTDK" đối với các môn có bài kiểm tra định kì: ghi điểm số của bài kiểm tra; đối với học sinh được kiểm tra lại, ghi điểm số của bài kiểm tra lần cuối.

3. Phần "Phẩm chất chủ yếu" và "Năng lực cốt lõi"

Trong cột tương ứng với từng phẩm chất chủ yếu, năng lực cốt lõi (năng lực chung và năng lực đặc thù): ghi kí hiệu T nếu học sinh đạt mức "Tốt", Đ nếu học sinh đạt mức "Đạt" hoặc C nếu học sinh ở mức "Cần cố gắng".

4. Phần "Đánh giá kết quả giáo dục", "Khen thưởng", "Chưa được lên lớp" (trong mẫu 3, 6 và 9)

Đánh dấu "X" vào các ô tương ứng với mức đạt được về đánh giá kết quả giáo dục của từng học sinh và đối với mỗi học sinh được khen thưởng, chưa được lên lớp.

5. Phần "Ghi chú"

Ghi những lưu ý đặc biệt (nếu có). Chẳng hạn như: học sinh thuộc diện ưu tiên; học sinh khuyết tật;...

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ GIÁO DỤC GIỮA HỌC KÌ ... NĂM HỌC 20.... - 20.... LỚP:TRƯỜNG:.....

STT	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH	Ngày, tháng, năm sinh	Nữ	Môn học và hoạt động giáo dục										Phẩm chất chủ yếu					Năng lực cốt lõi						Ghi chú	
				Tiếng Việt	Toán	Ngoại ngữ 1	Đạo đức	Tự nhiên và xã hội	Giáo dục thể chất	Nghệ thuật		Hoạt động trải nghiệm	Tiếng dân tộc	Yêu nước	Nhân ái	Chăm chỉ	Trung thực	Trách nhiệm	Tự chủ và tự học	Giao tiếp và hợp tác	GQVĐ và sáng tạo	Ngôn ngữ	Tinh toán	Thẩm mĩ		Thể chất
1																										
2																										
3																										
4																										
5																										
6																										
7																										
8																										
9																										
10																										
11																										
12																										
13																										
14																										
15																										
16																										
17																										
18																										
19																										
20																										
21																										
22																										
23																										
24																										
25																										
26																										
27																										
28																										
29																										
30																										
31																										
32																										
33																										
34																										
35																										

GV. Chủ nhiệm
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày tháng năm
Hiệu trưởng
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



Mẫu 2. Dùng cho lớp 1, 2



BẢNG TÔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ GIÁO DỤC CUỐI NĂM HỌC 20.... - 20.... LỚP:..... TRƯỜNG:.....

STT	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH	Ngày, tháng, năm sinh	Nữ	Môn học và hoạt động giáo dục										Phẩm chất chủ yếu					Năng lực cốt lõi			Đánh giá KQGD				Khen thưởng		Chưa được lên lớp	Ghi chú																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																					
				Mức đạt được	Điểm KTĐK	Mức đạt được	Điểm KTĐK	Mức đạt được	Đạo đức TN-XH	Mức đạt được	GDTC	Nghệ thuật		Mức đạt được	HĐTN	Mức đạt được	Tiếng dân tộc	Yêu nước	Nhân ái	Chăm chỉ	Trung thực	Trách nhiệm	Tự chủ và tự học	Giao tiếp và hợp tác	GQVĐ và sáng tạo	Ngôn ngữ	Tính toán			Thẩm mĩ	Thể chất	Hoàn thành xuất sắc	Hoàn thành tốt	Hoàn thành	Chưa hoàn thành	Cuối năm	Đợt xuất																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																													
												Âm nhạc	Mĩ thuật																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																					
												Tiếng Việt	Toán																									Ngoại ngữ 1																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																												

GV. Chủ nhiệm
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày tháng năm
Hiệu trưởng
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ GIÁO DỤC GIỮA HỌC KÌ ... NĂM HỌC 20.... - 20.... LỚP:.....TRƯỜNG:.....

STT	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH	Ngày, tháng, năm sinh	Nữ	Môn học và hoạt động giáo dục												Phẩm chất chủ yếu					Năng lực cốt lõi							Ghi chú																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																			
				Tiếng Việt	Toán	Ngoại ngữ 1	Tin học và Công nghệ	Đạo đức	Tự nhiên và xã hội	Giáo dục thể chất	Nghệ thuật		Hoạt động trải nghiệm	Tiếng dân tộc	Yêu nước	Nhân ái	Chăm chỉ	Trung thực	Trách nhiệm	Năng lực chung			Năng lực đặc thù																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																								
											Âm nhạc	Mĩ thuật								Tự chủ và tự học	Giao tiếp và hợp tác	GQVĐ và sáng tạo	Ngôn ngữ	Tính toán	Công nghệ	Tin học	Thăm mĩ		Thể chất																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																		
1																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																															</

GV, Chủ nhiệm
(ký, ghi rõ họ tên)

Ngày tháng năm
Hiệu trưởng
(ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ GIÁO DỤC CUỐI HỌC KÌ I NĂM HỌC 20.... - 20.... LỚP: TRƯỜNG:

STT	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH	Ngày, tháng, năm sinh	Nữ	Môn học và hoạt động giáo dục														Phẩm chất chủ yếu					Năng lực cốt lõi							Ghi chú																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																			
				Tiếng Việt		Toán		Ngoại ngữ 1		Tin học-Công nghệ		Đạo đức	TN-XH	GDTC	Nghệ thuật		HTN	Tiếng dân tộc	Năng lực chung				Năng lực đặc thù																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																										
				Mức đạt được	Điểm KTĐK	Mức đạt được	Điểm KTĐK	Mức đạt được	Điểm KTĐK	Mức đạt được	Điểm KTĐK	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Tự chủ và tự học	Giao tiếp và hợp tác	GQVĐ và sáng tạo	Ngôn ngữ	Tính toán	Công nghệ	Tin học	Thẩm mĩ	Thể chất																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																						
1																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																	

GV. Chủ nhiệm
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày tháng năm
Hiệu trưởng
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ GIÁO DỤC CUỐI NĂM HỌC 20... - 20... LỚP: TRƯỜNG:

[illegible]GV. Chủ nhiệm
(Ký, ghi rõ họ tên)

Hiệu trưởng
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ngày tháng năm

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ GIÁO DỤC GIỮA HỌC KÌ ... NĂM HỌC 20.... - 20.... LỚP:..... TRƯỜNG:.....

STT	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH	Ngày, tháng, năm sinh	Nữ	Môn học và hoạt động giáo dục														Phẩm chất chủ yếu						Năng lực cốt lõi								Ghi chú																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																			
				Tiếng Việt		Toán		Ngoại ngữ 1	Lịch sử và Địa lí	Khoa học	Tin học và Công nghệ	Đạo đức	Giáo dục thể chất	Nghệ thuật		Hoạt động trải nghiệm	Tiếng dân tộc	Yêu nước	Nhân ái	Chăm chỉ	Trung thực	Trách nhiệm	Năng lực chung			Năng lực đặc thù																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																									
				Mức đạt được	Điểm KTĐK	Mức đạt được	Điểm KTĐK							Âm nhạc	Mĩ thuật								Tự chủ và tự học	Giao tiếp và hợp tác	GQVĐ và sáng tạo	Ngôn ngữ	Tính toán	Khoa học	Công nghệ	Tin học	Thẩm mĩ		Thể chất																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																		
				1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28		29	30	31	32	33	34	35																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																												
																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																			</

GV. Chủ nhiệm
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày tháng năm
Hiệu trưởng
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ GIÁO DỤC CUỐI HỌC KÌ I NĂM HỌC 20.... - 20.... LỚP:..... TRƯỜNG:.....

STT	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH	Ngày, tháng, năm sinh	Nữ	Môn học và hoạt động giáo dục																Phẩm chất chủ yếu					Năng lực cốt lõi								Ghi chú																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																			
				Tiếng Việt	Toán	Ngoại ngữ 1		Lịch sử-Địa lí	Khoa học	Tin học-Công nghệ		Đạo đức	GDTC	Nghệ thuật		HĐTN	Tiếng dân tộc	Yêu nước	Nhân ái	Chăm chỉ	Trung thực	Trách nhiệm	Tự chủ và tự học	Giao tiếp và hợp tác	GVQĐ và sáng tạo	Ngôn ngữ	Năng lực đặc thù																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																									
							Điểm KTĐK			Điểm KTĐK	Điểm KTĐK			Điểm KTĐK	Điểm KTĐK												Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																						
																															Mức đạt được	Điểm KTĐK		Mức đạt được	Điểm KTĐK	Mức đạt được	Điểm KTĐK	Mức đạt được	Điểm KTĐK	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được

GV. Chủ nhiệm
(Ký, ghi rõ họ tên)

Hiệu trưởng
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ngày tháng năm



1
2
3
4
5
6
7
8
9
10
11
12
13
14
15
16
17
18
19
20
21
22
23
24
25
26
27
28
29
30
31
32
33
34
35
36
37
38
39
40
41
42
43
44
45
46
47
48
49
50
51
52
53
54
55
56
57
58
59
60
61
62
63
64
65
66
67
68
69
70
71
72
73
74
75
76
77
78
79
80
81
82
83
84
85
86
87
88
89
90
91
92
93
94
95
96
97
98
99
100
101
102
103
104
105
106
107
108
109
110
111
112
113
114
115
116
117
118
119
120
121
122
123
124
125
126
127
128
129
130
131
132
133
134
135
136
137
138
139
140
141
142
143
144
145
146
147
148
149
150
151
152
153
154
155
156
157
158
159
160
161
162
163
164
165
166
167
168
169
170
171
172
173
174
175
176
177
178
179
180
181
182
183
184
185
186
187
188
189
190
191
192
193
194
195
196
197
198
199
200
201
202
203
204
205
206
207
208
209
210
211
212
213
214
215
216
217
218
219
220
221
222
223
224
225
226
227
228
229
230
231
232
233
234
235
236
237
238
239
240
241
242
243
244
245
246
247
248
249
250
251
252
253
254
255
256
257
258
259
260
261
262
263
264
265
266
267
268
269
270
271
272
273
274
275
276
277
278
279
280
281
282
283
284
285
286
287
288
289
290
291
292
293
294
295
296
297
298
299
300
301
302
303
304
305
306
307
308
309
310
311
312
313
314
315
316
317
318
319
320
321
322
323
324
325
326
327
328
329
330
331
332
333
334
335
336
337
338
339
340
341
342
343
344
345
346
347
348
349
350
351
352
353
354
355
356
357
358
359
360
361
362
363
364
365
366
367
368
369
370
371
372
373
374
375
376
377
378
379
380
381
382
383
384
385
386
387
388
389
390
391
392
393
394
395
396
397
398
399
400
401
402
403
404
405
406
407
408
409
410
411
412
413
414
415
416
417
418
419
420
421
422
423
424
425
426
427
428
429
430
431
432
433
434
435
436
437
438
439
440
441
442
443
444
445
446
447
448
449
450
451
452
453
454
455
456
457
458
459
460
461
462
463
464
465
466
467
468
469
470
471
472
473
474
475
476
477
478
479
480
481
482
483
484
485
486
487
488
489
490
491
492
493
494
495
496
497
498
499
500
501
502
503
504
505
506
507
508
509
510
511
512
513
514
515
516
517
518
519
520
521
522
523
524
525
526
527
528
529
530
531
532
533
534
535
536
537
538
539
540
541
542
543
544
545
546
547
548
549
550
551
552
553
554
555
556
557
558
559
560
561
562
563
564
565
566
567
568
569
570
571
572
573
574
575
576
577
578
579
580
581
582
583
584
585
586
587
588
589
590
591
592
593
594
595
596
597
598
599
600
601
602
603
604
605
606
607
608
609
610
611
612
613
614
615
616
617
618
619
620
621
622
623
624
625
626
627
628
629
630
631
632
633
634
635
636
637
638
639
640
641
642
643
644
645
646
647
648
649
650
651
652
653
654
655
656
657
658
659
660
661
662
663
664
665
666
667
668
669
670
671
672
673
674
675
676
677
678
679
680
681
682
683
684
685
686
687
688
689
690
691
692
693
694
695
696
697
698
699
700
701
702
703
704
705
706
707
708
709
710
711
712
713
714
715
716
717
718
719
720
721
722
723
724
725
726
727
728
729
730
731
732
733
734
735
736
737
738
739
740
741
742
743
744
745
746
747
748
749
750
751
752
753
754
755
756
757
758
759
760
761
762
763
764
765
766
767
768
769
770
771
772
773
774
775
776
777
778
779
780
781
782
783
784
785
786
787
788
789
790
791
792
793
794
795
796
797
798
799
800
801
802
803
804
805
806
807
808
809
810
811
812
813
814
815
816
817
818
819
820
821
822
823
824
825
826
827
828
829
830
831
832
833
834
835
836
837
838
839
840
84

GV. Chủ nhiệm
(ký, ghi rõ họ tên)

Hiệu trưởng
(ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)